

Tp. Hồ Chí Minh, Ngày 04 tháng 4 năm 2018

QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT
(Nhiệm kỳ 2018-2023)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Transimex.

Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ V (2018 - 2023 tại Đại Hội đồng Cổ đông thường niên 2017-2018 ngày 20 tháng 04 năm 2018 của Công ty Cổ phần Transimex như sau:

I. Đối tượng, phạm vi áp dụng

1. Quy định này hướng dẫn trình tự và thủ tục đề cử, ứng cử, bầu cử Thành viên Hội đồng Quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2018-2023 của Công ty Cổ phần Transimex;
2. Các Cổ đông, Ứng cử viên tham gia đề cử, ứng cử, bầu cử Thành viên HĐQT, BKS có trách nhiệm thực hiện theo các nội dung của Quy chế này.

II. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt

- Công ty : Công ty Cổ phần Transimex
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BKS : Ban kiểm soát
- BTC : Ban tổ chức
- ĐHĐCĐ : Đại Hội đồng Cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, đại diện theo ủy quyền của Cổ đông

III. Quy định về đề cử, ứng cử Thành viên HĐQT

1. Số lượng, nhiệm kỳ Thành viên HĐQT

- a. Số lượng Thành viên HĐQT : Bảy (07) người
- b. Nhiệm kỳ năm (05) năm : 2018 - 2023

2. Tiêu chuẩn Ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị

Ứng viên HĐQT cần đáp ứng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, cụ thể:

- a. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý Doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 2 Điều 18 Luật Doanh nghiệp 68/2014/QH13;
- b. Là Cổ đông cá nhân sở hữu ít nhất 5% (năm phần trăm) tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng; hoặc
- c. Cổ đông cá nhân sở hữu ít hơn 5% (năm phần trăm) tổng số cổ phần phổ thông, người không phải là Cổ đông thì phải có trình độ chuyên môn hoặc kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh chính của Công ty; hoặc là Thành viên Hội đồng quản trị tái ứng cử, hoặc trong tổ chức khác có ảnh hưởng trực tiếp đến ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty và được Hội đồng Quản trị thống nhất tiến cử; hoặc

- d. Là người đại diện theo ủy quyền của Cổ đông tổ chức sở hữu từ 10% (mười phần trăm) tổng số cổ phần phổ thông; hoặc
- e. Là người được Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông đề cử theo quy định của pháp luật.

3. Tiêu chuẩn Thành viên Hội đồng quản trị độc lập

- a. Không phải là người đang làm việc cho Công ty, Công ty con của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, Công ty con của Công ty ít nhất trong ba (03) năm liền trước đó;
- b. Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Công ty, trừ các khoản phụ cấp mà Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;
- c. Không phải là người có vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là Cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc Công ty con của Công ty;
- d. Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 1% (một phần trăm) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;
- đ) Không phải là người đã từng làm Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Công ty ít nhất trong năm (05) năm liền trước đó.

4. Quyền đề cử, ứng cử Thành viên HĐQT

Các Cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các Ứng viên Hội đồng quản trị.

- Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) Ứng viên;
- Từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) Ứng viên;
- Từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) Ứng viên;
- Từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) Ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) Ứng viên;
- Từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) Ứng viên;
- Từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) Ứng viên;
- Và từ 80% đến 90% được đề cử tối đa tám (08) Ứng viên.

Trường hợp số lượng các Ứng viên Hội đồng Quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng Quản trị đương nhiệm sẽ đề cử thêm Ứng cử viên và Hội đồng Quản trị phải công bố tiêu chuẩn và điều kiện của những Ứng viên này cho Đại Hội đồng Cổ đông thông qua trước khi tiến hành bầu cử.

IV. Quy định về đề cử, ứng cử Thành viên BKS

1. Số lượng, nhiệm kỳ của Thành viên BKS

- a. Số lượng Thành viên BKS: Ba (03) người.
- b. Nhiệm kỳ năm (05) năm : 2018 – 2023.

2. Tiêu chuẩn Ứng cử viên tham gia BKS

Ứng viên BKS cần đáp ứng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, cụ thể:

- a. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý Doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 2 Điều 18 Luật Doanh nghiệp 68/2014/QH13;
- b. Không phải là người trong Bộ phận Kế toán, Tài chính của Công ty và không phải là Thành viên hay Nhân viên của Công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty;

- c. Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người quản lý khác của Công ty;
- d. Không được giữ các chức vụ quản lý Công ty; không nhất thiết phải là Cổ đông hoặc người lao động của Công ty.

3. Quyền đề cử, ứng cử Thành viên BKS

Các Cổ đông có quyền gộp số Phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các Ứng viên Ban kiểm soát:

- Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) Ứng viên;
- Từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) Ứng viên;
- Từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) Ứng viên;
- Từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) Ứng viên;
- Từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) Ứng viên.

Trường hợp số lượng các Ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm sẽ đề cử thêm Ứng cử viên và Ban kiểm soát phải công bố tiêu chuẩn và điều kiện của những Ứng viên này để Đại Hội đồng Cổ đông thông qua trước khi tiến hành bầu cử.

V. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử để bầu Thành viên HĐQT, BKS

1. Hồ sơ đề cử, ứng cử Thành viên HĐQT và BKS

Cổ đông, nhóm Cổ đông có đủ điều kiện nêu trên có yêu cầu ứng cử, đề cử Thành viên HĐQT, BKS Công ty gửi Hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường Bưu điện về trụ sở Công ty theo thời gian và địa chỉ nêu tại Khoản 2 Điều này. Hồ sơ ứng cử, đề cử được lập theo mẫu biểu được đăng tải trên website của Công ty theo địa chỉ: www.transimex.com.vn bao gồm:

- (1) Đơn xin đề cử/ứng cử/biên bản họp nhóm đề cử Ứng viên HĐQT, BKS; *(Theo mẫu)*
- (2) Sơ yếu lý lịch Ứng viên; *(Theo mẫu)*
- (3) Bản sao hợp lệ các giấy tờ sau: CMND/CCCD (hoặc Passport nếu là Việt kiều, người nước ngoài); Hộ khẩu thường trú (hoặc giấy đăng ký tạm trú dài hạn); Các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn;
- (4) Thư cam kết thực hiện nhiệm vụ của Thành viên một cách trung thực, mẫn cán, có phương án rõ ràng, vì lợi ích Công ty; *(Theo mẫu)*
- (5) Giấy xác nhận tỷ lệ sở hữu của Cổ đông/nhóm Cổ đông đáp ứng điều kiện đề cử theo Quy chế này. *(Theo mẫu)*

Người đề cử/ứng cử vào HĐQT, BKS phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội Cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.

2. Địa điểm và thời hạn nhận hồ sơ đề cử, ứng cử

Để tạo điều kiện cho công tác tổ chức Đại hội và công bố thông tin theo quy định của pháp luật, vui lòng gửi hồ sơ đề cử, ứng cử Thành viên HĐQT, BKS trước **16:00 giờ ngày 13 tháng 04 năm 2018** về địa chỉ sau:

Công ty Cổ phần Transimex

Địa chỉ: Lầu 9-10, 172 Hai Bà Trưng, Phường Đakao, Quận 1, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (84-28) 2220 2888 - Fax: (84-28) 2220 2889

Liên hệ: Ban tổ chức Đại hội

VI. Danh sách Ứng cử viên

1. Dựa vào Hồ sơ đề cử, ứng cử của các Cổ đông, nhóm Cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các Ứng viên, Thư ký Đại hội sẽ lập Danh sách các Ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện quy định để bầu HĐQT, BKS.
2. Danh sách Ứng cử viên HĐQT, BKS được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, và phải được ghi đầy đủ “Họ và Tên” trên Phiếu bầu.

VII. Thủ tục và phương thức bầu cử Thành viên HĐQT, BKS

1. Công việc tổ chức bầu cử Thành viên HĐQT, BKS được Đại Hội đồng Cổ đông Công ty giao cho Ban kiểm Phiếu thực hiện. Ban kiểm Phiếu, được Đại Hội đồng Cổ đông chấp thuận.
2. **Công việc tổ chức bầu cử cụ thể bao gồm:**
 - a. Kiểm tra và công bố danh sách các Ứng cử viên Thành viên HĐQT, BKS;
 - b. Tiến hành kiểm Phiếu;
 - c. Lập Biên bản kiểm Phiếu, công bố kết quả kiểm Phiếu trước Đại Hội đồng Cổ đông;
 - d. Cùng Chủ tọa phiên họp xem xét, giải quyết khiếu nại, tố cáo về Ứng cử viên cũng như về kết quả bầu cử (nếu có) và báo cáo để Đại Hội đồng Cổ đông quyết định.
3. **Nguyên tắc bầu cử Thành viên HĐQT, BKS**
 - a. Đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, đảm bảo dân chủ công bằng;
 - b. Việc bầu cử Thành viên HĐQT, BKS được thực hiện theo phương thức bầu dồn Phiếu. Theo đó mỗi Đại biểu có tổng số Phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân (x) với số Thành viên được bầu của HĐQT, BKS. Đại biểu có quyền dồn hết tổng số Phiếu biểu quyết của mình cho một hoặc một số Ứng cử viên;
 - c. Trường hợp phát sinh Ứng viên mới trong ngày diễn ra Đại hội, Đại biểu có thể liên hệ với Ban kiểm Phiếu xin cấp lại Phiếu bầu cử mới và phải nộp lại Phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng Phiếu).
4. **Phiếu bầu cử**
 - a. Phiếu bầu cử (Phiếu bầu) là Phiếu có ghi mã đại biểu, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, số cổ Phiếu có quyền biểu quyết, Phiếu có đóng dấu treo Công ty.
 - b. Mỗi đại biểu sẽ được phát Phiếu bầu Thành viên HĐQT và Phiếu bầu BKS. Khi được phát Phiếu bầu cử, Đại biểu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên Phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban kiểm Phiếu để được xử lý.
5. **Cách ghi Phiếu bầu cử**

Cách ghi Phiếu bầu được hướng dẫn cụ thể như sau:

 - a. Mỗi Phiếu bầu được bầu số Ứng viên tối đa bằng số người cần bầu. Cụ thể, mỗi Phiếu Thành viên HĐQT được bầu số Thành viên HĐQT tối đa bảy (07) người; Mỗi Phiếu bầu Thành viên BKS được bầu số Thành viên BKS tối đa ba (03) người.
 - b. Trên Phiếu bầu có thể hiện hai cách bầu:
 - Cách 1: Phân bổ đều số Phiếu cho bảy (07) Ứng viên HĐQT hoặc ba (03) Ứng viên Ban kiểm soát;
 - Cách 2: Phân bổ số Phiếu không đều cho Ứng cử viên (ghi rõ số Phiếu bầu phân bổ cho từng Ứng cử viên).
 - c. Đại biểu chỉ được chọn bầu theo cách 1 hoặc cách 2 trên Phiếu bầu. Nếu chọn cách 1 thì vui lòng đánh dấu “X” vào ô trống ở cột “Cách 1”, nếu Đại biểu chọn cách 2 thì lưu ý tổng số Phiếu bầu phân bổ cho Ứng cử viên phải bằng hoặc nhỏ hơn tổng số Phiếu biểu quyết của Đại biểu đó.
 - d. Đại biểu ký tên trên Phiếu bầu.

6. Tính hợp lệ và không hợp lệ của Phiếu bầu cử

a. Phiếu bầu hợp lệ:

- Là Phiếu bầu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, có dấu treo của Công ty, không tẩy xoá, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho Phiếu bầu, phải có chữ ký, ghi rõ họ tên của Đại biểu tham dự, và không thuộc trường hợp bị coi là không hợp lệ như quy định ở mục c dưới đây;
- Tổng số Phiếu được bầu cho Ứng viên bằng hoặc nhỏ hơn tổng số Phiếu biểu quyết của Đại biểu;
- Phiếu bầu để trống;
- Phiếu bầu đánh dấu “X” vào ô trống ở cột “Cách 1” hoặc ghi số Phiếu bầu vào ô trống ở cột “Cách 2”.

b. Trong trường hợp có sự sai sót, Đại biểu có thể liên hệ với Ban kiểm Phiếu xin cấp lại Phiếu bầu cử mới và phải nộp lại Phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng Phiếu).

c. Các Phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:

- Phiếu bầu ghi thêm nội dung khác vào Phiếu bầu;
- Phiếu bầu ghi nội dung trên Phiếu bầu bằng viết chì;
- Phiếu bầu gạch tên các Ứng cử viên;
- Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, Phiếu không có dấu treo của Công ty, hoặc đã tẩy xoá, cạo sửa, viết thêm nội dung ngoài qui định cho Phiếu bầu;
- Số Ứng viên mà Đại biểu bầu lớn hơn số lượng người cần bầu;
- Phiếu bầu có tổng số Phiếu bầu cho các Ứng cử viên lớn hơn tổng số Phiếu được phép bầu;
- Phiếu bầu nộp sau khi Ban kiểm Phiếu đã mở niêm phong thùng Phiếu;
- Phiếu bầu không có chữ ký của Đại biểu tham dự;
- Phiếu bị rách, nát, bị nhòe.

d. Bỏ Phiếu và kiểm Phiếu:

- Trong trường hợp có sự sai sót, Đại biểu có thể liên hệ với Ban kiểm Phiếu xin cấp lại Phiếu bầu cử mới và phải nộp lại Phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng Phiếu);
- Đại biểu bỏ Phiếu bầu cử vào thùng Phiếu đã được niêm phong do Ban kiểm Phiếu giám sát. Phiếu bầu cử phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của Đại biểu;
- Sau khi việc bỏ Phiếu kết thúc, việc kiểm Phiếu sẽ được tiến hành dưới sự giám sát của Ban kiểm soát hoặc đại diện Cổ đông;
- Ban kiểm Phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm Phiếu, công bố kết quả và cùng với Chủ toạ giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của đại biểu (nếu có);
- Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định.

e. Nguyên tắc trúng cử lựa chọn các Ứng cử viên:

- Người trúng cử Thành viên HĐQT, BKS được xác định theo số Phiếu hợp lệ được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ Ứng cử viên có số Phiếu bầu hợp lệ cao nhất cho đến khi đủ số Thành viên cần bầu;
- Trường hợp có từ hai (02) Ứng cử viên trở lên đạt cùng số Phiếu hợp lệ được bầu như nhau cho Thành viên cuối cùng của HĐQT, BKS thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các Ứng cử viên có số Phiếu bầu hợp lệ ngang nhau;
- Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số Thành viên HĐQT, BKS thì Đại hội sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng Thành viên cần bầu.

VIII. Hiệu lực thi hành

Quy chế bầu cử này có hiệu lực thực hiện ngay khi được Đại Hội đồng Cổ đông thường niên 2017-2018 thông qua.

Quy chế này sẽ hết hiệu lực khi Đại Hội đồng Cổ đông thường niên 2017-2018 của Công ty Cổ phần Transimex kết thúc.

Trên đây là toàn bộ nội dung Quy chế ứng cử, đề cử Thành viên để bầu Thành viên HĐQT, BKS của Công ty nhiệm kỳ V (2018-2023) tại Đại Hội đồng Cổ đông thường niên 2017-2018 của Công ty Cổ phần Transimex.

Kính trình Đại Hội đồng Cổ đông xem xét thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch HĐQT



BÙI TUẤN NGỌC